TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NÔNG CỐNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **06**/2024/QĐST - DS	*C, ngày 10 tháng 4 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 275; Điều 280; Điều 357; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Điểm b, tiểu mục 1.3, mục 1 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2024/TLST - DS ngày 18 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1960

ĐKHKTT: Thôn Đ, xã L, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990

ĐKHKTT: Thôn 1, xã X, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nơi đăng ký tạm trú: Thôn Q, xã V, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Nơi công tác hiện nay: Công an xã V1, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ: Bà Phạm Thị H và chị Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận: Tính đến ngày 02/4/2024 chị Nguyễn Thị T phải trả cho bà Phạm Thị H số tiền nợ là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), không yêu cầu về lãi suất.

2.2. Về thời gian và cách thức trả nợ: Bà Phạm Thị H và chị Nguyễn Thị T thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Thị H số tiền nợ là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) chia thành 2 đợt, cụ thể như sau:

Chậm nhất đến ngày 31/8/2024 chị T trả cho bà H số tiền nợ là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Chậm nhất đến ngày 31/12/2024 chị T trả cho bà H toàn bộ số tiền nợ còn lại là 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí: Bà Phạm Thị Hoa và chị Nguyễn Thị Thúy thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị Thúy phải chịu 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) án phí giá ngạch tài sản.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Nông Cống;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trịnh Thị Hà